

Số: 03/NQ - ĐHĐCD

TPHCM, ngày 10 tháng 06 năm 2011

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CÁT LÁI**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 10 tháng 06 năm 2011

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và kế hoạch kinh doanh năm 2011 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011
Tổng doanh thu	118.643	143.086
Lợi nhuận trước thuế	45.185	58.054
Lợi nhuận sau thuế	45.185	52.249

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2010

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 4.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2010.

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010
1.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	45.185.569.496
2.	Quỹ khen thưởng ban điều hành	298.028.475
3.	Quỹ đầu tư phát triển	5.648.196.187

4.	Quỹ dự phòng tài chính	2.259.278.475
5.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.259.278.475
6.	Cổ tức (20%)	29.994.694.000
7.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.726.093.885

Trong đó, Cổ tức năm 2010: 20%/mệnh giá, bằng tiền mặt.

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2011.

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thành tiền
1.	Lợi nhuận sau thuế	52.249.204.926
2.	Quỹ đầu tư phát triển	6.269.904.591
3.	Quỹ dự phòng tài chính	2.612.460.246
4.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.567.476.148
5.	Cổ tức	37.500.000.000
6.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	4.299.363.941

Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế để quyết định mức tạm ứng cổ tức tại các thời điểm thích hợp, đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 6.** Thông qua việc hủy Phương án phát hành tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn theo điều 6 của Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua ngày 11/06/2010 đồng thời hủy bỏ phương án phát hành và phương án sử dụng vốn bổ sung theo Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ đã được đại hội đồng cổ đông bất thường bằng văn bản thông qua ngày 25/02/2011

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 7.** Thông qua phương án phát hành nhằm tăng vốn điều lệ

**1. Phương án phát hành tăng vốn điều lệ:**

Phát hành 9.002.653 cổ phiếu (tương ứng 90.026.530.000 đồng mệnh giá) để tăng vốn điều lệ từ 149.973.470.000 đồng thành 240.000.000.000 đồng, cụ thể:

**a. Chào bán cho cổ đông hiện hữu**

- Khối lượng dự kiến phát hành : **7.498.674** cổ phần.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- Tổng mệnh giá : 74.986.740.000 đồng.
- Giá chào bán : **11.500 đồng/cổ phần**
- Hình thức phát hành:

Căn cứ vào ngày phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần thì được 01 (một) quyền mua, cứ 2 (hai) quyền mua thì sẽ được mua thêm 1 (một) cổ phần phát hành mới với giá 11.500 đồng/cổ phần. Số cổ phần được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

- Cổ đông hiện hữu có quyền từ chối quyền ưu tiên mua trước khi cổ phần mới chào bán thêm.
- Nguyên tắc chuyển nhượng quyền mua cổ phần: Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa 2 bên và chỉ được chỉ nhượng một lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Đối với cổ phần lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành cũng như thuận tiện trong việc giao dịch khi niêm yết, số lượng cổ phần phát hành thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

***b. Phát hành cho nhà đầu tư chiến lược/nhà đầu tư lớn theo các tiêu chí do Hội đồng quản trị xây dựng và lựa chọn phù hợp với các quy định của Nghị định 01/2010 ND-CP của Chính phủ.***

- Khối lượng dự kiến phát hành : **1.050.000** cổ phần.
- Mệnh giá : 10.000 đồng.
- Tổng mệnh giá : **10.500.00.000** đồng
- Giá phát hành : **13.000 đồng/cổ phần**
- Tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược:
  - (i) Các nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài có năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp;
  - (ii) Hỗ trợ công ty phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh;
  - (iii) Gắn bó lâu dài với công ty.
- Ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt danh sách nhà đầu tư chiến lược/nhà đầu tư lớn theo tiêu chí trên, số lượng phát hành cho các nhà đầu tư chiến lược/nhà đầu tư lớn.
- Số cổ phần nhà đầu tư chiến lược mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm, kể từ ngày công ty kết thúc đợt chào bán riêng lẻ.

***c. Chào bán cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người lao động công ty***

- Khối lượng dự kiến phát hành : **453.979** cổ phần.
- Mệnh giá : 10.000 đồng.
- Tổng mệnh giá : **4.539.790.000** đồng
- *Giá phát hành* : **13.000 đồng/cổ phần**
- Đối tượng chào bán: thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người lao động công ty cổ phần Cảng Cát Lái (gọi chung là cán bộ, nhân viên công ty).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt tiêu chuẩn, danh cán bộ, nhân viên công ty được quyền mua cổ phiếu, số lượng cổ phần được quyền mua.

- Mỗi cá nhân có tên trong danh sách do công ty công bố được quyền mua cổ phiếu không được quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu này.
- Việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần chào bán cho cán bộ, nhân viên công ty thực hiện theo quy định của pháp luật chứng khoán tại thời điểm nhận được giấy chứng nhận chào bán chứng khoán do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp

## **2. Thời điểm phát hành:**

Triển khai trong năm 2011, ngay sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu.

## **3. Xử lý cổ phiếu không bán hết và số cổ phiếu lẻ:**

Số cổ phần không được cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư chiến lược/nhà đầu tư lớn, cán bộ, nhân viên mua hết và tổng số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị công ty phân phối cho những đối tượng khác với hình thức chào bán cạnh tranh với giá không thấp hơn giá của từng đối tượng tương ứng, theo quy định của pháp luật.

## **4. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành**

Đầu tư 01 cầu bờ container dạng khung chạy trên ray (giá trị đầu tư là 2.663.903 EUR và 837.124 USD).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích trên phù hợp với tình hình thực tế, trên cơ sở đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của toàn Công ty.

## **5. Giao dịch cổ phiếu trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức.**

Trong thời hạn một năm, kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông cam kết sẽ đưa toàn bộ cổ phiếu giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán TP HCM.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết, theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đưa cổ phiếu công ty giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán đúng hạn quy định.

## **6. Ủy quyền:**

Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Triển khai thực hiện, tiến hành các thủ tục phát hành theo đúng quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; lựa chọn thời điểm phát hành, phê duyệt danh sách nhà đầu tư, danh sách cán bộ nhân viên công ty được quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành.
- Quyết định phương án xử lý đối với cổ phần phát hành không phân phối hết (do nhà đầu tư không đăng ký mua, đã đăng ký mua nhưng từ chối mua toàn bộ hay một phần), số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) theo quy định pháp luật.
- Quyết định giá phát hành, điều chỉnh số lượng, giá và đối tượng phát hành; điều chỉnh phương án tăng vốn và sử dụng vốn tăng thêm theo quy định pháp luật (trong trường hợp cần thiết) nhưng vẫn đảm bảo nhu cầu vốn và lợi ích của cổ đông.
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn (bao gồm chỉnh sửa, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty (nếu có) và các hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật)..

- Thực hiện thủ tục đăng ký, lưu ký và niêm yết với toàn bộ chứng khoán sau khi phát hành tăng vốn khi cổ phiếu của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật
- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 8.** Thông qua việc hủy kế hoạch niêm yết cổ phiếu của công ty theo Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua ngày 11/06/2010

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch đăng ký lưu ký tập trung và niêm yết toàn bộ 14.997.347 cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái đang lưu hành tại thời điểm tổ chức Đại hội cổ đông và toàn bộ cổ phiếu được phát hành thêm có được sau khi thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 thông qua (nếu có) trên Sở giao dịch chứng khoán TP HCM.

Thời điểm niêm yết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm tiến hành việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết vào thời điểm thích hợp trong năm 2011 hoặc 2012 nhưng phải đảm bảo điều kiện thời điểm nộp hồ sơ đăng ký phải sau khi kết thúc đợt phát hành tăng vốn và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tình hình thị trường chứng khoán, chỉ đạo thực hiện việc niêm yết theo quy định của pháp luật hiện hành, quyết định tên, mã cổ phiếu, thời điểm nộp hồ sơ niêm yết và các thủ tục liên quan đến niêm yết và lưu ký chứng khoán cũng như bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ đăng ký niêm yết và đăng ký lưu ký chứng khoán theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 10.** Thông qua việc chọn công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A & C) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011.

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 11.** Thông qua mức thù lao năm 2011 cho Hội đồng quản trị, ban kiểm soát và chính sách khen thưởng ban điều hành (HĐQT, BKS, Ban giám đốc) như sau:

DVT: đồng

STT	Ban điều hành	Số lượng	Mức thù lao
1.	Hội đồng quản trị	05	240.000.000
2.	Ban kiểm soát	03	78.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>08</b>	<b>318.000.000</b>

Chính sách khen thưởng đối với Ban điều hành (HĐQT, BKS, Ban giám đốc) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2011: 5% lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch lợi nhuận năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 12.** Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên hội đồng quản trị Công ty của ông Trần Phú Lữ.

- Số cổ phần biểu quyết thông qua chiếm tỷ lệ 100,00% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 13.** Thông qua kết quả bầu bổ sung Ông Lãng Nguyễn Thanh Vũ làm Thành viên hội đồng quản trị.

- Số lượng phiếu bầu chiếm tỷ lệ 99,905% số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ tại Đại hội.

**Điều 14.** Hiệu lực của Nghị quyết

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Toàn văn Nghị quyết sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn theo địa chỉ <http://www.saigonnewport.com.vn> và trang thông tin điện tử của Công ty chứng khoán Âu Việt theo địa chỉ: <http://www.avsc.com.vn> trong vòng 2 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc Đại hội.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện và thi hành Nghị quyết này.

Ban kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty trong việc thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần Cảng Cát Lái thông qua toàn văn tại cuộc họp.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS, BGD;
- Cổ đông;
- Lưu.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**  
**(Đã ký)**

**NGUYỄN VĂN QUÂN**